TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH T

Số:09/2021/ QĐST-KDTM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

B, ngày 15 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 30, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 280, 282, 292, 299, 317, 318, 320, 322, 463, 466, 468, 500 và 501 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 90, 91 và Điều 95 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Căn cứ Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/TLST-KDTM ngày 18 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm diều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đượng sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người được ủy quyền: Ông Trần Trung K - Chức vụ:Giám đốc Chi nhánh B(Theo quyết định ủy quyền 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019)

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Xuân H - Phó Giám đốc Chi nhánh B

Địa chỉ: Số 117 Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã B, tỉnh T.

(Theo quyết định ủy quyền 16A/QĐ-BIDV.BS ngày 02/01/2020)

- Bị đơn: **Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại L**

Địa chỉ: Số 61 Trần Hưng Đạo, phường Bắc Sơn, thị xã B, tỉnh T

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Văn L** - sinh năm 1957

Chức vụ: Giám đốc

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Văn L - Sinh năm: 1957

Địa chỉ: Số 61 đường Trần Hưng Đạo, phường B, thị xã B, tỉnh T.

2/ Bà: Đầu Thị Oanh - Sinh năm: 1962

Địa chỉ: Số 61 đường Trần Hưng Đạo, phường B, thị xã B, tỉnh T.

3/ Bà Lương Thị Nhung - Sinh năm: 1939

Địa chỉ: Số 61 đường Trần Hưng Đạo, phường B, thị xã B, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về khoản nợ:** Các đương sự thống nhất: Hiện nay, Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại L còn nợ và phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam các khoản tính đến ngày 05/7/2021 là:

- Khoản tiền nợ gốc: 10.763.705.836đ *(Mười tỷ, bảy trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm linh năm nghỉn, tám trăm ba mươi sáu đồng);*

- Khoản tiền lãi trong hạn: 1.857.942.696 *(Một tỷ tám trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm bốn mươi hai nghìn, sáu trăm chín mươi sáu đồng);*

- Khoản tiền lãi quá hạn: 706.211.305đ *(Bảy trăm linh sáu triệu, hai trăm mười một nghìn, ba trăm linh năm đồng).*

Tổng cộng: 13.327.859.837đ *(Mười ba tỷ, ba trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi chín nghìn, tám trăm ba mươi bảy đồng).*

Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại L tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2019/295291/HĐTD ngày 05/04/2019 ("HĐTD hạn mức") và Hợp đồng tín dụng số 01/2018/295291/HĐTD ngày 01/08/2018 ("Hợp đồng tín dụng trung hạn") kể từ ngày 06/7/2021 đối với khoản nợ gốc còn lại, cho đến khi Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại L thanh toán hết dư nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp Công ty CP đầu tư xây dựng và thương mại L không trả được nợ, thì Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại đối với tài sản thế chấp còn lại để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của Công ty CP Đầu tư xây dựng và thương mại L đối với Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam.

Tài sản thế chấp gồm:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT 367939 số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH 03408 do UBND thị xã Bỉm Sơn cấp ngày 06/11/2019 tại địa chỉ: Số 61 Trần Hưng Đạo, phường B, thị xã B, tỉnh T đứng tên ông Lê Văn L và bà Đầu Thị O. Theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2020/295291/HĐBĐ ngày 17/02/2020.

+ Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD 787970, số vào sổ cấp GCN: CH00364/77302011/QĐUBND do UBND quận Đống Đa cấp ngày 28/12/2011 tại Số 7 ngõ 43 Phố C, Phường Q, Quận Đ, TP. H đứng tên ông Lê Văn L. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 02/13/HĐ số đăng ký tại NH: 01/295291 ngày 28/11/2013.

+ Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số: BL 382823, số vào sổ cấp GCN CH 00873 do UBND thị xã B cấp ngày 25/10/2012 tại số nhà 90 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 5 phường B, thị xã B, tỉnh T đứng tên ông Lê Văn L và bà Đầu Thị O. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/13/HĐ số đăng ký tại NH: 01/295291 ngày 05/02/2013 (Trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi địa chỉ tại : Khu phố 4, phường B, thị xã B, tỉnh T. Nhưng thực tế thẩm định và văn bản trả lời của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất - Chi nhánh thị xã B, thì vị trí đất trên thuộc địa giới khu phố 5, phường Bắc Sơn, thị xã B, tỉnh T).

+ Máy san bánh lốp GALION 450E BKD: 36LA- 0300, giấy chứng nhận xe máy chuyên dùng số 11/2014/XMCD do sở GTVT tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 20/01/2014 là tài sản đứng tên Công ty Đầu tư xây dựng và thương mại L. Tài sản hiện đang để tại Công ty Tây Đô, Khu công nghiệp Bắc B, khu phố 6, phường B, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh T. Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2014/295291HĐBĐ ngày 18/02/2014.

+ Máy đào bánh lốp Komatsu (Biển số đăng ký: 36LA - 0299) là tài sản của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại Lâm Vũ hiện đang sử dụng tại công trường công trình Nâng cấp cải tạo đường 217 thuộc Thôn Duyên Hà, xã Đông Kinh, huyện Đ, tỉnh T. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 04/13/HĐ số đăng ký tại NH: 01/295291 ngày 31/12/2013.

+ Máy ủi Komatsu (D31P-18.SK42650) là tài sản đứng tên Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại L (trước kia gọi là Công ty L). Tài sản hiện đang sử dụng tại công trường công trình Nâng cấp cải tạo đường 217 thuộc Thôn Duyên Hà, xã Đông Kinh, huyện Đ, tỉnh Thái B. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/07/HĐ số đăng ký tại NH: 11/295291 ngày 08/02/2007.

+ Máy lu Bomag 213-DH- 2; là tài sản của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại L (trước kia gọi là Công ty L). Tài sản hiện đang sử dụng tại công trường công trình Nâng cấp cải tạo đường 217 thuộc Thôn Duyên Hà, xã Đông Kinh, huyện Đông H, tỉnh T. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/07/HĐ số đăng ký tại NH: 11/295291 ngày 08/02/2007.

+ Máy xúc đào bánh xích Komatsu Model PC 200- 5, số khung PC 200-64724. Tài sản hiện đang sử dụng tại công trường công trình Nâng cấp cải tạo đường 217 thuộc Thôn Duyên Hà, xã Đông Kinh, huyện Đông H, tỉnh Thái B. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/07/HĐ số đăng ký tại NH: 11/295291 ngày 08/02/2007.

+ Xe ô tô Mercedes-Benz GLC300; Biển số đăng ký: 30F - 310.41 (Số khung: 4KX0JV005542; Số máy: 492031496054) đứng tên Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại L hiện đang sử dụng tại công trường công trình Nâng cấp cải tạo đường 217 thuộc Thôn Duyên Hà, xã Đông Kinh, huyện Đông H, tỉnh T. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 01/2018/295291/HĐBĐ ngày 01/08/2018.

Trong trường hợp phát mãi tài sản thế chấp, mà chưa thu hồi hết dư nợ cho Ngân hàng (bao gồm: gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn phát sinh đến thời điểm thanh toán hết dư nợ), thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên tất cả các tài sản và nguồn thu nhập khác của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại L để thu hồi nợ.

Nếu tài sản thế chấp sau khi phát mại đã trả đủ cho Ngân hàng mà còn dư, thì Ngân hàng phải hoàn trả số tài sản còn dư cho Công ty L.

Khi ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam có đơn đề nghị Thi hành án và có quyết định thi hành án, nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành án xử lý tài sản thế chấp(kê biên phát mại tài sản) theo các hợp đồng thế chấp đã ký giữa bên thế chấp và Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam để thu hồi nợ.

*** Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:** Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại L phải nộp án phí KDTM là: 60.663.929đ(Sáu mươi triệu, sáu trăm sáu mươi ba ngàn, chín trăm hai mươi chín đồng).

Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 60.733.030đ(Sáu mươi triệu, bảy trăm ba mươi ba ngàn, không trăm ba mươi đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thị xã B theo biên lai thu số:AA/2019/0007126 ngày 17/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKDND thị xã B
- Chi cục Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TỐNG THỊ HÀ